

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 324/2022/HSST

Ngày 22 - 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Cần

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Kim Thu

2. Bà Nguyễn Thị Nhung

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đức Chính, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 138/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 173/2022/QĐXXST- HS ngày 30 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Võ Hồng H, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1972; tại: Thái Nguyên;

Nơi cư trú: Tổ X, phường GS, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; con ông: Võ Hồng L (đã chết); con bà: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1936; vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Nhân thân:

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 05/1990/HSST ngày 17/8/1990 của Tòa án quân sự khu vực I - Quân khu I, đã xử phạt Võ Hồng H 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa” và 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”. Tổng hợp hình phạt buộc H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 18 tháng tù.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/1994/HSST ngày 17/9/1994 của Tòa án quân sự khu vực I - Quân khu I xử phạt 42 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Bản án hình sự phúc thẩm số 07/1994/HSPT ngày 02/11/1994 của Tòa án quân sự Quân khu I, đã xử phạt Võ Hồng H 42 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” (chấp hành xong bản án ngày 19/8/2008).

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 26/1996/HSST ngày 17/4/1996 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Thái (nay là tỉnh Thái Nguyên) xử phạt 03 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” (đã chấp hành xong bản án ngày 14/9/1998)

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 89/2000/HSST ngày 17/4/2000 của Tòa án nhân

dân tỉnh Thái Nguyên, xử phạt Võ Hồng H 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, 03 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân”. Tổng hợp hình phạt H phải chấp hành hình phạt chung là 07 năm tù. Bản án hình sự phúc thẩm số 1375/2001/HS-PT ngày 27/8/2001 của Tòa phúc thẩm, Tòa án nhân dân Tối cao tại Hà Nội, xử phạt Võ Hồng H 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, 02 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân”. Tổng hợp hình phạt H phải chấp hành hình phạt chung là 06 năm tù (chấp hành xong bản án ngày 27/9/2013).

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2010/HSST ngày 05/5/2010 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận, xử phạt Võ Hồng H 04 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Bản án hình sự phúc thẩm số 110/2010/HSPT ngày 25/6/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận, tuyên xử y án sơ thẩm, xử phạt Võ Hồng H 04 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” (chấp hành xong bản án ngày 30/9/2016).

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/9/2021, tạm giam từ ngày 03/10/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:*

1. Anh Lý Ngọc D, Sinh năm 1971 (đã chết)

Nơi cư trú: Tổ Y, phường GS, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Lý Thanh Đ, sinh năm 1939 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ Y, phường GS, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Lý Thị Th, Sinh năm 1966 (có mặt)

Nơi cư trú: Tổ Y, phường GS, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên

2. Anh Lý Ngọc T, sinh năm 1977 (có mặt)

Nơi cư trú: Tổ Y, phường GS, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên

Hiện đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Trại tạm giam công an tỉnh Thái Nguyên

- *Người làm chứng:*

1. Bà Phạm Thị Đ, Sinh năm 1955 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ X, phường GS, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên

2. Ông Phạm Văn L, Sinh năm 1978 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ X, phường GS, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên

3. Bà Nguyễn Thị Ng, Sinh năm 1973 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ Y, phường GS, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên

4. Bà Đào Thu H, chức vụ: Trùm trưởng Trùm y tế phường GS

Đơn vị công tác: Trùm y tế phường GS, thành phố Thái Nguyên

- *Người giám định:*

1. Ông Lê Quang Hà, chức vụ: Giám đốc (có mặt)

Đơn vị công tác: Trung tâm pháp y sở y tế tỉnh Thái Nguyên

2. Ông Đỗ Bình Trọng - Phó giám đốc (có mặt)

Đơn vị công tác: Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Thái Nguyên

- *Người tố giác:*

Ông Lê Tiến D, Sinh năm 1963 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ Y, phường GS, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/9/2021 anh Lý Ngọc D (Sinh năm 1971, trú tại: Tổ Y, phường GS, thành phố Thái Nguyên) vay của Võ Hồng H 100.000 đồng và hẹn trả trước ngày 25/9/2021. Đến ngày 25/9/2021 do cần tiền để nộp tiền điện sinh hoạt, không thấy anh D trả tiền nên H gọi điện thoại chửi D, nhưng anh D không nói gì, tuy nhiên đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 26/9/2021 anh D gọi điện thoại chửi H và hẹn nhau ra đầu ngõ nhà H ở tổ 05, phường GS, thành phố Thái Nguyên để nói chuyện. Do bị bệnh, hai chân yếu và nghe điện thoại thấy giọng D gay gắt nên khi đi, H cầm theo 01 con dao nhọn chuôi bằng nhựa màu đen dài 12,5 cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 17,5 cm, bản rộng 3,5 cm, đầu dao nhọn, loại dao có 01 lưỡi sắc trên tay trái, còn tay phải chống chiếc gậy inox làm từ cán chổi lau nhà có chiều dài 80 cm, với mục đích nếu xảy ra xô xát thì sử dụng dao để đánh nhau với D. Khi đi ra đến gần đầu ngõ 779, H quan sát thấy anh D cầm 01 chiếc điều cày bọc inox, dài 55 cm đường kính 04 cm, nên H chuyển con dao sang cầm ở tay phải, còn tay trái chống gậy đi ra đầu ngõ đứng chửi nhau với anh D. D chửi H là “Đồ nghiện dờ” và thách thức H đi ra đường để đánh nhau, H cũng chửi lại anh D “Mày mới là đồ nghiện dờ” và thách thức lại “Mày vào đi”. Khi H đi đến cách đầu ngõ 779 khoảng 01 mét thì anh D ném chiếc điều cày vào người H làm chiếc điều cày bật ngược lại rơi xuống mặt đường, anh D tiếp tục nhặt chiếc điều cày lên cầm trên tay phải xông vào vụt 01 nhát trúng vào cánh tay trái của H làm chiếc điều văng bật ra ngoài đường ngõ 779, cùng lúc H cầm con dao nhọn trên tay phải đâm 01 nhát theo chiều ngang từ phải qua trái trúng vào hạ sườn bên trái của anh D, anh D quay trở ra nhặt chiếc điều cày rồi quay lại dùng tay phải vụt 01 nhát nữa vào cẳng tay trái của H, H lùi lại thì bị ngã, ngồi bệt xuống đường. Thấy H dùng dao đâm anh D nên anh Lý Ngọc T (Sinh năm 1977, trú tại: Tổ Y, phường GS, thành phố Thái Nguyên) là em trai của anh D lao vào dùng chân đạp vào người H và nhặt chiếc gậy inox của H vụt 03 đến 04 nhát vào vai và người H. Lúc này H đang trong tư thế ngồi bệt dưới đất dùng tay phải cầm con dao nhọn giơ lên đâm 01 nhát vào cẳng chân phải và 02 nhát vào cẳng chân trái của anh T. Được mọi người can ngăn nên sự việc kết thúc H đi về nhà lấy chiếc dẻ lau sạch vết máu trên lưỡi dao rồi cất con dao ở đầu giường, anh D được đưa đến Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên cấp cứu đến ngày 27/9/2021 thì tử vong, anh T đến Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên khám và tự mua thuốc về nhà điều trị.

Biên bản khám nghiệm tử thi Lý Ngọc D do Công an thành phố Thái Nguyên lập hồi 08 giờ 45 phút ngày 27/9/2021 thể hiện: Tại vùng ngực bên trái có 01 vết mổ đặt ống dẫn lưu KT (1,5 x 0,5) cm; Hố chậu bên trái có vết mổ dẫn lưu KT (2,3 x 10) cm; Vùng sườn bên phải có vết mổ cấp cứu dẫn lưu KT (2 x 10) cm; Hố chậu bên phải có mổ dẫn lưu KT (1,5 x 1) cm; Tại đường trắng giữa trên và dưới rốn có vết mổ cấp cứu dài 20 cm, được khâu kín bằng 10 mũi chỉ; Tại vùng hạ sườn bên trái, cách dưới hõm nách trái 25 cm và cách trên ngoài rốn 22,5 cm có vết rách thủng da dài 3,2 cm, được

khâu kín bằng 02 mũi chỉ, cắt bỏ chỉ thấy mép vết thương sắc gọn, góc trên nhọn, góc dưới tù, sâu thấu vào trong, có chiều hướng từ trái sang phải, từ dưới lên trên; Tại nếp gấp khủy tay trái và phải có vết tiêm chích đã cũ; T bộ bên ngoài đầu, mặt, thân, người, chân, tay không phát hiện thêm dấu vết tổn thương nào khác; Hệ thống xương, khớp không bị sai, lệch, gãy, vỡ; Da niêm mạc nhợt nhạt; Trong khoang ngực trái và phải có chứa ít dịch màu đỏ; Hai phổi nhợt nhạt, tại thùy dưới phổi trái có vết rách dài 0,5 cm; Tim bình thường, trong buồng tim có máu không đông; Trong ổ bụng có ít dịch màu đỏ, thành trong ổ bụng bên trái có vết rách thủng KT (3,2 x 1,5) cm; Vết khâu cấp cứu tại mạc nối lớn, đầu bụng, thành ngoài dạ dày, cơ hoành; Nách đã bị cắt bỏ hoàn T, khâu cầm máu tại cuống nách; Trong dạ dày có dịch tiêu hóa màu nâu; Gan nhạt màu, không thấy tổn thương; Hai thận không phát hiện thấy tổn thương; các cơ quan khác trong ổ bụng không phát hiện thấy tổn thương.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 351/KL-KTHS ngày 10/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Da niêm mạc nhợt nhạt, gan, phổi nhợt nhạt. Trong khoang ngực, ổ bụng có dịch màu đỏ. Trần dịch khoang màng phổi hai bên, xếp phổi thùy dưới hai phổi, rách thùy dưới phổi trái; Vỡ lách độ IV, rách cuống lách; Rách mạc treo ruột, rách mạc treo màng trên và mạch cạnh cột sống và thủng ruột, thủng dạ dày, thủng cơ hoành. Nguyên nhân chết của Lý Ngọc D bị đâm thấu ổ bụng gây thủng lách, cuống lách, thủng dạ dày, thủng cơ hoành, rách phổi, rách mạch máu treo màng trên và mạch máu cạnh cột sống bên trái, sốc mất máu, suy hô hấp, suy tuần hoàn không hồi phục dẫn đến chết.

Bản kết luận pháp y về hóa pháp số 957/PY-XNĐH ngày 25/10/2021 của Viện pháp y Quân đội, Cục Quân Y, kết luận: Mẫu máu của Lý Ngọc D gửi giám định có Morphin, Codein.

Tại bản kết luận giám định số 7493/C09-TT3 ngày 29/10/2021 của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an, kết luận: Dấu vết nghi máu thu giữ tại hiện trường (ký hiệu M1) là máu người và là máu của một người nam giới, không phải máu của Võ Hồng H hay Lý Ngọc D; Trên con dao (Ký hiệu M2) có dính máu người và là máu của Lý Ngọc D; Không phát hiện dấu vết máu người trên chiếc khăn vải màu hồng (Ký hiệu M3).

Tại bản kết luận giám định số 8871/C09-TT3 ngày 31/12/2021 của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an, kết luận: Lý Ngọc T là người để lại mẫu máu ghi thu tại hiện trường (Ký hiệu M1) có kiểu gen (ADN) đã được lưu tại Viện khoa học hình sự -Bộ Công an kèm theo kết luận số 7493 ngày 29/10/2021 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an; Lưu kiểu gen (ADN) của Lý Ngọc T tại Viện khoa học hình sự, Bộ Công an.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của Võ Hồng H do Công an thành phố Thái Nguyên lập ngày 27/9/2021 thể hiện: 01 vết thương bầm đỏ vùng bả vai trái, KT (05 x 2,5) cm; 01 vết thương rách da mặt ngoài bắp tay trái KT 01 cm; mặt dưới cẳng tay trái có vết bầm tím KT 01 cm; khuỷu tay phải có 01 vết xây xát da KT (01 x 01) cm; Đầu gối chân phải có 04 vết xây xát da; 01 vết bầm tím vùng thắt lưng trái, KT (10 x 05) cm.

Tại bản kết luận giám định về thương tích số 781/TgT ngày 01/11/2021 của Trung tâm

pháp y sở y tế Thái Nguyên đối với Võ Hồng H, kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Hiện tại có 06 sẹo vết thương phần mềm KT nhỏ; Sẹo cánh tay (T), tỷ lệ 1% (*Cơ chế hình thành vết thương do tác động của vật tày*); Sẹo khuỷu tay (P), tỷ lệ 1% (*Cơ chế hình thành vết thương do tác động của vật tày*); Sẹo gối (P) vết 1, tỷ lệ 1% (*Cơ chế hình thành vết thương do tác động của vật tày*); Sẹo gối (P) vết 2, tỷ lệ 1% (*Cơ chế hình thành vết thương do tác động của vật tày*); Sẹo gối (P) vết 3, tỷ lệ 1% (*Cơ chế hình thành vết thương do tác động của vật tày*); Sẹo gối (P) vết 4 (P), tỷ lệ 1% (*Cơ chế hình thành vết thương do tác động của vật tày*). Cộng $1\% + 1\% + 1\% + 1\% + 1\% + 1\% = 5,85\%$ (Làm tròn số là 6%). Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 6%. Áp dụng phương pháp tính theo Thông tư số 22 ngày 28/8/2019.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của Lý Ngọc T do Công an thành phố Thái Nguyên lập ngày 27/9/2021 thể hiện: Có 01 vết rách da KT 2,5 cm trước đầu gối chân trái, đã được khâu 01 mũi; 01 vết rách da KT 9 cm, vị trí 1/2 mặt ngoài cẳng chân trái, đã được khâu 05 mũi; 01 vết rách da, KT 3,5 cm vị trí 1/3 trên mặt trước cẳng chân phải, đã được khâu 03 mũi.

Biên bản xác minh thương tích do Công an thành phố Thái Nguyên lập hồi 23 giờ 50 phút tại Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên thể hiện: Anh Lý Ngọc T có 02 vết thương vùng cẳng chân trái, 01 vết có kích thước 5 cm rách bao cơ lộ cơ chày trước, 01 vết có kích thước khoảng 1 cm bờ vết thương sắc gọn; Cẳng chân phải có 01 vết thương đoạn 1/3 trên, dài 3 cm bờ sắc gọn.

Tại bản kết luận giám định về thương tích số 226 ngày 21/4/2022 của Trung tâm pháp y sở y tế Thái Nguyên đối với Lý Ngọc T, kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định, hiện tại có 02 sẹo vết thương phần mềm KT nhỏ. Trong đó: Sẹo cẳng chân (P), tỷ lệ 1% (*Cơ chế hình thành vết thương do tác động của vật có cạnh sắc*); Sẹo cẳng chân (T), tỷ lệ 1% (*Cơ chế hình thành vết thương do tác động của vật có cạnh sắc*). Cộng $1\% + 1\% = 1,99\%$ (Làm tròn số là 2%). Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 2%. Áp dụng phương pháp tính theo Thông tư số 22 ngày 28/8/2019.

Tại Cơ quan điều tra Võ Hồng H khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên. Lời khai nhận của Võ Hồng H phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Đơn trình báo, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, vật chứng thu giữ, biên bản xem xét dấu vết trên cơ thể, hồ sơ bệnh án, kết luận giám định, video clip thu giữ tại hiện trường, lời khai của đại diện gia đình bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ có liên quan.

Do vậy, tại bản cáo trạng số 146/CT-VKSTPTN, ngày 19/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Võ Hồng H về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi kết thúc phần thẩm vấn công khai, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng số 146/CT-VKSTPTN, ngày 19/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố: Bị cáo Võ Hồng H phạm tội “Cố ý gây thương tích”

2. Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo mức án tù 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/9/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 590 và Điều 591 của Bộ luật dân sự;

- Ghi nhận sự tự nguyện của bị hại Lý Ngọc T về việc không yêu cầu bị cáo Võ Hồng H phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

- Buộc Võ Hồng H phải bồi thường thiệt hại về tính mạng của anh Lý Ngọc D (thông qua người đại diện hợp pháp: Ông Lý Thanh Đ) số tiền là từ 133.400.000đ đến 143.400.000đ.

4. Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, 01 bì niêm phong (bên trong có một chiếc điều cày bên ngoài bọc kim loại màu trắng, dài 55 cm, đường kính 4 cm); 01 con dao có chiều dài khoảng 20cm, chuôi bằng nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại, đã qua sử dụng; 01 bì niêm phong bên trong có 01 đoạn ống kim loại màu trắng dài 80 cm; 01 bì niêm phong (bên trong có 01 con dao bằng kim loại màu trắng, chiều dài tổng thể 30cm và 01 khăn vải màu hồng, kích thước (158 x 59) cm);

- Trả lại cho ông Lý Thanh Đ (là đại diện hợp pháp bị hại Lý Ngọc D) 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, vỏ màu xanh đen, đã qua sử dụng;

- Tiếp tục tạm giữ của bị cáo Võ Hồng H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, vỏ màu đen, đã qua sử dụng để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra còn đề nghị về phần án phí, tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã thừa nhận việc anh Lý Ngọc D bị chết là do bị cáo dùng dao chống trả, tự vệ khi anh D lao vào tấn công, bị cáo không có ý thức tước đoạt tính mạng của anh Lý Ngọc D, tuy nhiên bị cáo cho rằng việc Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo với tội cố ý gây thương tích là không đúng tội, vì bị cáo không cố ý, bị cáo chỉ tự vệ. Ngoài ra, anh Lý Ngọc D và anh Lý Ngọc T đã có hành vi gây thương tích cho bị cáo nhưng lại không bị xử lý về hình sự

Về phần trách nhiệm dân sự: Bị cáo chỉ đồng ý bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 50.000.000đ, tuy nhiên do điều kiện kinh tế khó khăn và đang bị tạm giam, nên sau này bị cáo về thì mới bồi thường.

Nói lời sau cùng, bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và mong HĐXX xét xem cho được hưởng mức án thấp nhất.

Đối đáp với quan điểm tranh luận của bị cáo, đại diện viện kiểm sát xác định: Ngay từ khi ra gặp anh D bị cáo đã có ý thức ra để đánh nhau với anh D và cầm dao đi theo, sau khi chửi nhau thì thách thức anh D "Mày vào đi" và khi anh D lao vào đánh thì bị cáo dùng dao khua theo chiều ngang từ phải qua trái, rồi từ trái qua phải để đâm anh D, nên việc bị cáo cho rằng không cố ý, chỉ tự vệ là không có căn cứ. Đối với thương tích của bị cáo do hành vi của anh D và anh T gây lên chỉ là 6%, sau đó anh D đã chết, anh T gây thương

tích cho bị cáo D thuộc trường hợp tinh thần bị kích động mạnh, nên cơ quan điều tra không khởi tố đối với anh T là đúng quy định của pháp luật, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm luận tội.

Bị hại: Anh Lý Ngọc T trình bày: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 26/9/2021 khi anh đang ở nhà (Thuộc Tổ Y, phường GS, thành phố Thái Nguyên) thì nghe thấy có tiếng cãi, chửi nhau bên ngoài, nên anh đã mở cổng ra xem. Khi anh đi ra đến đầu ngõ 779 đường Đồng Tiến, thuộc Tổ X, phường GS, thành phố Thái Nguyên (gần nhà bà Lý – Đoàn) thì thấy anh trai là Lý Ngọc D trên tay cầm một chiếc điều cây (vỏ bọc Inox màu trắng) đang chửi nhau vào trong ngõ với anh Võ Hồng H, còn anh Võ Hồng H đang chống lưng, trên tay phải cầm một con dao (loại dao gọt hoa quả, dài khoảng 30cm) chửi nhau với anh Lý Ngọc D. Sau đó anh Lý Ngọc D ném điều cây vào trong ngõ làm chiếc điều cây bắn ngược lại, anh D nhặt điều cây lên và vụt vào người anh H khoảng 02 cái, thì bị anh H dùng con dao gọt hoa quả trên tay đâm theo chiều ngang từ phải qua trái vào vào vùng mạng sườn anh D, làm anh D lùi lại phía sau, thấy vậy anh T đã lao vào dùng cán chổi bằng Inox vụt vào người anh H khoảng 3 đến 4 cái, làm anh H ngã lùi về phía sau, khi đó anh H dùng dao tiếp tục đâm vào chân anh T khoảng 3 nhát, làm chân anh bị rách ra, chảy máu. Khi thấy anh D dùng tay ôm bụng và bị máu chảy ra ở vùng mạng sườn, thì anh đưa anh D về nhà và gọi xe taxi đưa anh D đến Bệnh viện đa khoa Trung ương Thái Nguyên cấp cứu, đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 27/9/2021 thì anh D tử vong tại nhà riêng.

Khi dùng chiếc cán chổi bằng inox đánh, gây thương tích cho Võ Hồng H anh T xác định không có mâu thuẫn gì với anh Võ Hồng H, nhưng vì thấy anh Võ Hồng H dùng dao đâm, gây thương tích cho anh trai mình là Lý Ngọc D, nên đã bức xúc và dùng cán chổi bằng inox vụt vào người anh H. Đối với thương tích do Võ Hồng H gây lên cho anh, anh đến Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên khám và tự mua thuốc về nhà điều trị. Quá trình điều tra anh Lý Ngọc T yêu cầu cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên khởi tố và xử lý hình sự đối với Võ Hồng H về hành vi gây thương tích cho anh và yêu cầu anh Võ Hồng H phải bồi thường cho anh số tiền chi phí điều trị, thuốc men là 5.000.000đ.

Tuy nhiên tại phiên tòa anh T xin rút yêu cầu về bồi thường thiệt hại, không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường thiệt hại đối với thương tích do bị cáo H gây ra đối với anh T.

Đại diện hợp pháp cho bị hại (Lý Ngọc D) ông Lý Thanh Đ trình bày: Sự việc con trai ông là Lý Ngọc D xô xát với Võ Hồng H như thế nào ông không được chứng kiến, sau đó anh D đã tử vong tại nhà riêng, đại diện gia đình ông đã có đơn yêu cầu bị cáo Võ Hồng H phải bồi thường số tiền là 200.000.000đ (bao gồm: 149.000.000đ tiền thiệt hại tổn thất về tinh thần, chi phí cho việc hỏa thiêu là 40.000.000đ; chi phí cho việc tổ chức lễ tang là 10.000.000đ). Tuy nhiên, đến nay gia đình bị cáo H mới đưa được số tiền 5.000.000đ dùng cho việc mai táng phí, chưa bồi thường được cho gia đình ông được gì thêm.

Sau phiên tòa ngày 15/8/2022 ông Lý Thanh Đ xin vắng mặt tại phiên tòa và ủy quyền

cho con gái là bà Lý Thị Th, bà Thủy đã cung cấp cho tòa án 01 phiếu thu thanh toán chi phí cấp cứu và điều trị cho anh Lý Ngọc D tại Bệnh viện đa khoa trung ương Thái Nguyên với số tiền là 9.315.122đ; 01 hóa đơn chi phí mai táng phí với số tiền là 28.200.000đ, đồng thời xác định gia đình không còn các tài liệu chứng cứ gì khác liên quan đến việc cấp cứu, điều trị và mai táng phí cho anh D. Nay bị cáo không nhất trí bồi thường cho gia đình bị hại, nên đề nghị HĐXX giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Người làm chứng trình bày:

- Chị Nguyễn Thị Ng trình bày: Khoảng 19 giờ 30, ngày 26/7/2021 khi chị Nguyệt đang cho con chó cảnh đi vệ sinh ngoài cổng nhà thì thấy anh Lý Ngọc D trên tay cầm chiếc điều cày, vỏ bọc inox chạy qua cửa nhà chị, vừa đi vừa chửi, thấy vậy chị Nguyệt có hỏi "*Anh D ơi sao đấy, đi về đi*", nhưng D không nói gì và tiếp tục chạy về phía đầu ngõ 779, đường cách mạng tháng tám (gần nhà ông bà Lý – Đoàn), thấy vậy chị Nguyệt chạy theo anh D đến cách đầu ngõ khoảng 10m thì dừng lại quan sát. Khi đó chị Nguyệt thấy anh D cầm điều cày lao vào trong ngõ và chửi: "*Đ.mẹ mày xuống đây*", sau đó anh D lại chạy ra đường và chỉ tay vào trong ngõ và chửi "*Thằng nghiện dờ này, mày xuống đây đi xem tao có vụt mày không?*", khi đó chị nghe thấy tiếng một người đàn ông (sau này xác định là Võ Hồng H) chửi lại. Khi đó anh D lao vào trong ngõ vừa dùng điều cày vụt, vừa chửi "*Đ.mẹ mày. Đ.mẹ mày*". Do chỗ anh D và H có bóng tường che khuất, nên chị Nguyệt không rõ khi đó anh D vụt vào vị trí nào, anh H ngồi bệt dưới đất, trên tay cầm 01 con dao dài khoảng 20cm đâm liên tục từ trái qua phải, rồi lại từ phải qua trái, lúc đó có anh Lý Ngọc T (là em trai của Lý Ngọc D) chạy đến xông vào trong ngõ, trên tay không cầm theo vật gì, được khoảng 30 giây sau thì anh T chạy ra, trên tay cầm một đoạn gậy màu trắng, kiểu gậy bằng inox, chị Nguyệt tiến lại gần và bảo "*T ơi về đi*", anh T không nói gì và vẫn lao vào dùng gậy vụt, sau đó chị Nguyệt nghe thấy anh D nói "*T ơi hình như tao bị đâm*" và vén áo lên, chị Nguyệt nhìn thấy chảy nhiều máu và bảo với anh D "*anh D ơi, lấy tay bịt vào cho máu đỡ chảy*", sau đó anh T đưa anh D về nhà, đến sáng ngày hôm sau thì chị Nguyệt nghe thấy anh D đã tử vong.

- Đối với Bà Phạm Thị Đ, ông Phạm Văn L quá trình xảy ra sự việc anh T, anh H và anh D gây thương tích cho nhau thế nào, bà Đoàn và ông Luyện không được chứng kiến, khi ông Luyện mở cửa ra xem thì thấy anh D tay phải ôm sườn và được em trai là Lý Ngọc T đưa về.

- Bà Đào Thu H trình bày: Ngày 27/9/2021 Trạm y tế phường GS, thành phố Thái Nguyên có phối hợp với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành khám xét dấu vết trên thân thể của anh Võ Hồng H, sinh năm 1972, trú tại: Tổ X, phường GS, thành phố Thái Nguyên. Kết quả khám xét dấu vết trên thân thể của anh H đã được nêu và ghi rõ trong biên bản ngày 27/9/2021, anh H đã được khám xét và ký vào biên bản khám xét, nên việc anh H khai bị gãy tay là không đúng.

- *Người giám định ông Lê Quang Hà và Đỗ Bình Trọng trình bày:* Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ, hồ sơ bệnh án, kết quả khám xét dấu vết thân thể của đối tượng giám định, ngày 01/11/2021 Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Thái Nguyên ban hành

kết luận giám định số 781/TgT, kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây lên đối với Võ Hồng H là 6% là đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong điều tra, truy tố:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Tại phiên tòa bị cáo cho rằng bị anh Lý Ngọc D đánh gãy tay, nhưng cơ quan điều tra cho không tiến hành giám định đối với thương tích này, tuy nhiên căn cứ vào biên bản khám xét dấu vết trên thân thể, kết luận giám định và ý kiến trình bày của giám định viên, Trạm trưởng trạm y tế phường GS, ý kiến của bị cáo về việc cho rằng cơ quan điều tra đã vi phạm hoạt động tố tụng là không có căn cứ. Các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Lời khai nhận tội của bị cáo Võ Hồng H tại phiên tòa hôm nay là khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận:

Do mâu thuẫn với nhau từ việc Lý Ngọc D nợ tiền của Võ Hồng H nhưng chưa trả, nên khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 26/9/2021, Lý Ngọc D gọi điện thoại chửi nhau với Võ Hồng H và hẹn H ra đầu ngõ 779 đường Cách Mạng Tháng Tám (thuộc Tổ X, phường GS, thành phố Thái Nguyên) để giải quyết mâu thuẫn. Khi đi Võ Hồng H cầm theo 01 con dao bằng kim loại (đầu nhọn, có chiều dài là 30cm, bản dao rộng 3,5cm, lưỡi dao dài 17,5cm) nhằm mục đích để đánh nhau với Lý Ngọc D. Khi ra đến gần đầu ngõ 779, H quan sát thấy anh D cầm 01 chiếc điều cây bọc inox, dài 55 cm đường kính 04 cm nên H đã chuyển con dao sang cầm ở tay phải (là tay thuận của H) còn tay trái chống gậy đi ra đầu ngõ đứng chửi nhau với anh D. Khi bị Lý Ngọc D chửi là “Đồ nghiện dờ” và thách thức ra ngoài đường (ngoài ngõ 779) để đánh nhau, thì Võ Hồng H cũng chửi lại và thách thức lại Lý Ngọc D “Mày vào đi” thì bị Lý Ngọc D ném chiếc điều cây vào người H làm chiếc điều cây bật ngược lại rơi xuống mặt đường. Khi thấy Lý Ngọc D tiếp tục nhặt chiếc điều cây và lao vào vụt thì Võ Hồng H đã dùng 01 con dao bằng kim loại (đầu nhọn, có chiều dài là 30cm, bản dao rộng 3,5cm, lưỡi dao dài 17,5cm) đâm theo chiều ngang từ phải qua trái, rồi lại từ trái qua phải trúng 01 nhát vào hạ sườn bên trái của Lý Ngọc D. Hậu quả: Làm Lý Ngọc D bị đâm thấu ổ bụng gây thủng lách, cuống lách, thủng dạ dày, thủng cơ hoành, rách phổi, rách mạch máu treo

màng trên và mạch máu cạnh cột sống bên trái, sốc mất máu, suy hô hấp, suy tuần hoàn không hồi phục và tử vong tại nhà riêng vào hồi 06 giờ 30 phút, ngày 27/9/2021.

Khi thấy anh trai là Lý Ngọc D bị H đâm, anh Lý Ngọc T đã lao vào dùng chân đạp vào người H và nhặt chiếc gậy inox của H vụt 03 đến 04 nhát vào vai và người H thì bị H tiếp tục dùng dao đâm 01 nhát vào cẳng chân phải và 02 nhát vào cẳng chân trái của anh T. Hậu quả Lý Ngọc T bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây lên là 2% (*hai phần trăm*).

Võ Hồng H bị Lý Ngọc D và Lý Ngọc T đánh gây đa chấn thương phần mềm, kích thích nhỏ tại vùng cánh tay trái, khuỷu tay phải và đầu gối phải, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây lên là 6% (*sáu phần trăm*).

Hành vi dùng dao (là hung khí nguy hiểm) đâm gây chết 01 người và gây thương tích cho 01 người với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2% do Võ Hồng H thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm tính mạng, sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Trong vụ án này, mặc dù bị cáo Võ Hồng H cho rằng việc anh Lý Ngọc D chết là do bị cáo dùng dao tự vệ và bị cáo không phạm tội như Viện kiểm sát truy tố. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trước khi thực hiện hành vi dùng dao đâm gây thương tích cho Lý Ngọc D, Võ Hồng H ý thức được khi ra gặp D hai bên sẽ xảy ra việc cãi cọ và xô xát với nhau, nên đã cầm theo 01 con dao nhằm mục đích đánh nhau với Lý Ngọc D. Khi H ra gần đến đầu ngõ, quan sát thấy D cầm theo chiếc điều cày, H đã chuyển con dao từ tay trái sang tay phải (là tay thuận của H) để sẵn sàng gây thương tích cho D, đồng thời khi bị Lý Ngọc D chửi và thách thức đánh nhau, Võ Hồng H cũng chửi và thách thức lại "*Mày vào đi*", nên khi D dùng điều cày ném rồi sau đó lao vào vụt thì H đã cầm dao đâm ngang từ phải qua trái, rồi lại từ trái qua phải và trúng vào phần hạ sườn của Lý Ngọc D. Như vậy, hành vi của Võ Hồng H không phải là tự vệ mà nhằm mục đích gây thương tích cho Lý Ngọc D.

Khi thực hiện hành vi dùng dao đâm Lý Ngọc D, Võ Hồng H đang trong tư thế bị Lý Ngọc D dùng điều cày lao vào tấn công, H dùng dao đâm theo chiều ngang, không nhằm vào vùng trọng yếu nào trên cơ thể, không nhằm mục đích tước đoạt đi tính mạng của Lý Ngọc D, nhưng do vết thương thấu ổ bụng gây thủng lách, cuống lách, thủng dạ dày, thủng cơ hoành, rách phổi, rách mạch máu treo màng trên và mạch máu cạnh cột sống bên trái, sốc mất máu, suy hô hấp, suy tuần hoàn không hồi phục dẫn đến Lý Ngọc D bị tử vong, ngoài ý thức chủ quan của bị cáo. Do vậy, Bản cáo trạng số 146/VKSTPTN ngày 19/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố bị cáo về “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Điều 134 của BLHS quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm ...

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 14 năm:

a) Làm chết người”

[3]. Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng và sức khỏe của người, gây mất trật tự trị an tại địa phương, nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội do bị cáo và Lý Ngọc D mâu thuẫn nhau về việc vay tiền, sau khi chửi và thách thức nhau với Lý Ngọc D và bị Lý Ngọc D và Lý Ngọc T dùng điều cày và gậy inox tấn công thì bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên.

[4]. Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng:

- Về nhân thân: Sinh ra và lớn lên tại: Tổ X, phường GS, thành phố Thái Nguyên; từ nhỏ được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 5/12, sau khi nghỉ học ở nhà. Do không chịu lao động tu dưỡng nên đã mắc nghiện ma túy; Đã nhiều lần bị kết án về các tội “Trộm cắp tài sản”, “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” “Cố ý gây thương tích”, “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Gây rối trật tự công cộng”, tuy nhiên sau khi chấp hành xong hình phạt tù, trở về địa phương vẫn không từ bỏ được ma túy và thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên – Bị cáo là người có nhân thân xấu.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Mặc dù bị cáo nhận thức rằng hành vi của mình không phạm tội như bản cáo trạng truy tố, nhưng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, Bị hại Lý Ngọc D cũng là người có lỗi, đã dùng điều cày ném và tấn công bị cáo trước, dẫn đến Võ Hồng H bị kích động - Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: “Người phạm tội thành khẩn khai báo” và “Phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra” quy định tại điểm s, e khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Ngoài ra, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần cho gia đình bị hại một phần, nên bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5]. Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân, HĐXX thấy rằng cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Mức án mà đại diện viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra đại diện hợp pháp cho bị hại (Lý

Ngọc D) là ông Lý Thanh Đ yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền là 200.000.000đ, anh Lý Ngọc T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền là 5.000.000đ. Tuy nhiên, tại phiên toà: Anh Lý Ngọc T đã rút yêu cầu bồi thường thiệt hại, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì, nên HĐXX ghi nhận sự tự nguyện trên của anh T về việc không yêu cầu bị cáo Võ Hồng H phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Đối với phần bồi thường thiệt hại về tính mạng cho anh Lý Ngọc D: Bị cáo Võ Hồng H chỉ đồng ý bồi thường cho tính mạng của anh D số tiền là 50.000.000đ, đại diện hợp pháp của bị hại không nhất trí và đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định. Xét thấy Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại không thoả thuận được với nhau về phần trách nhiệm dân sự, nên HĐXX xác định như sau:

Sau khi anh Lý Ngọc D bị Võ Hồng H dùng dao gây thương tích, gia đình đã đưa anh Lý Ngọc D đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên từ ngày 20 giờ 22 phút ngày 26/9/2021 đến 05 giờ 30 phút ngày 27/9/2021 thì ra viện. Sau đó anh D bị tử vong tại nhà riêng vào hồi 06 giờ 30 phút, ngày 27/9/2021; gia đình đã tiến hành tổ chức mai táng cho anh D theo phong tục địa phương. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đại diện hợp pháp cho bị hại đã cung cấp cho toà án được các tài liệu liên quan đến các khoản chi phí điều trị, cấp cứu tại cơ sở y tế và tiền mai táng phí và xác định không còn tài liệu chứng cứ gì liên quan đến việc cấp cứu, điều trị và mai táng phí nữa. Hiện nay anh Lý Ngọc D có vợ và 02 con đã thành niên và không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho ai. Do vậy, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ, lời trình bày của các bên và quy định của pháp luật tại các điều 584, 585, 586 và Điều 591 của Bộ luật dân sự, HĐXX xác định như sau:

1. Về khoản tiền chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng chăm sóc người bị thiệt hại trước khi chết bao gồm:

* Tiền thuê phương tiện đưa người bị thiệt hại đi cấp cứu, điều trị tại cơ sở y tế là: 01 lượt thuê xe taxi đi cấp cứu và 01 chuyến xe Bệnh viện đưa anh D về nhà là: 50.000đ + 400.000đ = 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

* Tiền viện phí, tiền thuốc, thiết bị y tế, chi phí chiếu, chụp X-quang, chụp cắt lớp, siêu âm, xét nghiệm, mổ, truyền máu, vật lý trị liệu... theo chỉ định của bác sỹ trong thời gian điều trị là: 9.315.000đ (Chín triệu, ba trăm mười lăm nghìn đồng).

Như vậy, Tổng số tiền chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng chăm sóc người bị thiệt hại trước khi chết là: 450.000đ + 9.315.000đ = 9.765.000đ (Chín triệu, bảy trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

2. Về khoản tiền chi phí hợp lý cho việc mai táng là: 28.200.000đ (hai mươi tám triệu, hai trăm nghìn đồng).

3. Về khoản tiền cấp dưỡng cho những người mà người bị thiệt hại có nghĩa vụ cấp dưỡng trước khi chết: 0đ (anh D có vợ và con đã thành niên, hiện không trực tiếp cấp dưỡng cho ai).

4. Về khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do tính mạng bị xâm cho những người thân thích thuộc hàng thừa kế thứ nhất của người bị thiệt hại là: Bằng 70 lần

mức lương cơ sở do nhà nước quy định (Lương cơ sở hiện nay là 1.490.000đ) là: $70 \times 1.490.000đ = 104.300.000đ$ (*Bằng chữ: Một trăm linh tư triệu, ba trăm nghìn đồng*).

Như vậy, tổng số tiền bị thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm và khoản tiền khác bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm (mục: (1) + (2) + (3) + (4)) là: $9.765.000đ + 28.200.000đ + 104.300.000đ = 142.265.000đ$ (*bằng chữ: Một trăm bốn mươi hai triệu, hai trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*).

Trên cơ sở xem xét đầy đủ, T diện nội dung, nguyên nhân, diễn biến sự việc xảy ra, HĐXX thấy rằng: Bị hại Lý Ngọc D cũng có một phần lỗi, là người đã dùng chiêu điều cày ném và lao vào vút bị cáo trước, khiến cho Võ Hồng H bị kích động và thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên. Do vậy, bị hại không được bồi thường thiệt hại đối với phần lỗi do mình gây ra theo quy định tại khoản 4 Điều 585 của Bộ luật dân sự năm 2015 (tương ứng với 1/4 giá trị thiệt hại). Số tiền bị cáo Võ Hồng H phải bồi thường thiệt hại về tính mạng cho đại diện hợp pháp của anh Lý Ngọc D là: $142.365.000đ \times \frac{3}{4} = 106.698.000đ$. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định gia đình bị cáo H đã bồi thường được số tiền là 5.000.000đ, do vậy, Võ Hồng H phải bồi thường tiếp số tiền là: $106.698.000đ - 5.000.000đ = 101.698.000đ$ (*Một trăm linh một triệu, sáu trăm chín mươi tám nghìn đồng*) là phù hợp với quy định tại các Điều 584, 585, 586 và Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[7]. Về việc xử lý hành vi và đối tượng liên quan đến vụ án:

Trong vụ án này còn có Lý Ngọc D và Lý Ngọc T là người đã dùng điều cày và gây inox vút gây thương tích cho Võ Hồng H (với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 6%), tuy nhiên sau đó Lý Ngọc D đã chết, Lý Ngọc T gây thương tích cho Võ Hồng H trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh khi nhìn thấy Võ Hồng H dùng dao đâm anh trai là Lý Ngọc D, tỷ lệ tổn thương cơ thể của Võ Hồng H là 6%, nên hành vi của Lý Ngọc T không cấu thành tội phạm, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không khởi tố đối với Lý Ngọc T là phù hợp.

[8]. Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 phong bì niêm phong (bên trong có một chiếc điều cày bên ngoài bọc kim loại màu trắng, dài 55 cm, đường kính 4 cm); 01 con dao có chiều dài khoảng 20cm, chuôi bằng nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại, đã qua sử dụng; 01 bì niêm phong bên trong có 01 đoạn ống kim loại màu trắng dài 80 cm; 01 bì niêm phong (bên trong có 01 con dao bằng kim loại màu trắng, chiều dài tổng thể 30cm và 01 khăn vải màu hồng, kích thước (158 x 59) cm) – Xác định là công cụ dùng cho việc phạm tội, và không còn giá trị sử dụng, nên cần xử lý tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, vỏ màu xanh đen, đã qua sử dụng – Là tài sản của Lý Ngọc D, không liên quan đến việc phạm tội, nên cần trả lại cho ông Lý Thanh Đ (là đại diện hợp pháp bị hại Lý Ngọc D).

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, vỏ màu đen, đã qua sử dụng – Là tài sản của bị cáo Võ Hồng H, cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[9]. *Về chi phí tố tụng*: Bị cáo bị kết án và phải bồi thường, nên bị cáo còn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. *Quyền kháng cáo*: Bị cáo, Đại diện hợp pháp cho bị hại, Bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về căn cứ và áp dụng pháp luật:

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134; Điểm s, e khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Các điều 329, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Về tội danh và hình phạt:

2.1. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Võ Hồng H phạm tội: “Cố ý gây thương tích”

2.2. *Về hình phạt*: Xử phạt bị cáo Võ Hồng H **07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 27/9/2021.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo công tác thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 590 và Điều 591 của Bộ luật dân sự;

- Ghi nhận sự tự nguyện của bị hại Lý Ngọc T về việc không yêu cầu bị cáo Võ Hồng H phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

- Buộc Võ Hồng H phải bồi thường thiệt hại về tính mạng (của anh Lý Ngọc D) cho người đại diện hợp pháp bị hại ông Lý Thanh Đ số tiền là 101.698.000đ (*Một trăm linh một triệu, sáu trăm chín mươi tám nghìn đồng*)

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành được khoản tiền trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi thi hành xong.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên, nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự, nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, 01 bì niêm phong (bên trong có một chiếc điều cày bên ngoài bọc kim loại màu trắng, dài 55 cm, đường kính 4 cm); 01 con dao có chiều dài khoảng 20cm, chuôi bằng nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại, đã qua sử dụng; 01 bì niêm phong bên trong có 01 đoạn ống kim loại màu trắng dài 80 cm; 01 bì niêm phong (bên trong có 01 con dao bằng kim loại màu trắng, chiều

dài tổng thể 30cm và 01 khăn vải màu hồng, kích thước (158 x 59) cm);

- Trả lại cho ông Lý Thanh Đ (là đại diện hợp pháp bị hại Lý Ngọc D) 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, vỏ màu xanh đen, số Imei 1: 3531150770962, số Imei 2: 353115115770967 đã qua sử dụng;

- Tiếp tục tạm giữ của bị cáo Võ Hồng H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, vỏ màu đen, số Imei 1: 353317099627193, số Imei 2: 353318099627191, đã qua sử dụng.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng số 218, ngày 02/6/2022 giữa Công an thành phố Thái Nguyên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên)

5. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Võ Hồng H phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 5.084.000đ (*Năm triệu, không trăm tám mươi tư nghìn*) án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, Bị hại, Đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên
- Công an thành phố Thái Nguyên;
- Chi cục THADS thành phố Thái Nguyên;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Cần